

Phải củng cố Ban chỉ huy chống lụt, chống bão các cấp, các cơ quan thường trực và các lực lượng chuyên trách, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác và tổ chức tốt cách làm việc, bảo đảm phối hợp mọi lực lượng cần thiết, giúp cấp ủy và chính quyền cấp mình chỉ đạo công tác phòng, chống lụt, bão có hiệu quả trong mọi tình huống.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng yêu cầu Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và Thủ trưởng các ngành trung ương thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị này và báo cáo kết quả thực hiện lên Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng và Ban chỉ huy chống lụt, chống bão Trung ương. Ban Chỉ huy chống lụt, chống bão Trung ương và Ủy ban Thanh tra Nhà nước, chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các địa phương và các ngành thực hiện nghiêm chỉnh Chỉ thị này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Phó Chủ tịch
VÔ VĂN KIẾT

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

**LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ
 XÃ HỘI — TÀI CHÍNH**

THÔNG TƯ liên Bộ số 1-LB/TT ngày 30-3-1987 hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương và một số chế độ ưu đãi khác đối với công nhân, viên chức làm việc tại Lào và Cam-pu-chia.

Thi hành Quyết định số 278-CT ngày 31-10-1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về chế độ, chính sách đối với

công nhân, viên chức làm việc tại Lào và Cam-pu-chia, sau khi trao đổi ý kiến với các Bộ, ngành có liên quan, liên Bộ Lao động Thương binh và xã hội — Tài chính hướng dẫn việc thực hiện chế độ tiền lương và một số chế độ ưu đãi khác như sau :

I. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng được áp dụng :

Công nhân, viên chức của các Bộ, các ngành, các địa phương đang làm việc tại Lào và Cam-pu-chia không được Ban đài thọ tiền ăn và tiêu, bao gồm :

a) Công nhân, viên chức xây dựng các công trình dưới dạng nhận thầu, các công trình viện trợ, cho vay vốn, hoặc cho không hoặc công trình tặng Ban.

b) Công nhân, viên chức làm việc theo kế hoạch hợp tác hai bên hoặc nhiều bên trong các lĩnh vực sản xuất, điều tra và khai thác tài nguyên, v.v. thuộc các ngành công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, điện lực, thăm dò mỏ, địa chất, đo đạc bản đồ, xây dựng cầu đường giao thông, v.v.

2. Không thuộc đối tượng được áp dụng gồm có :

a) Công nhân, viên chức làm chuyên gia và phục vụ chuyên gia được Ban đài thọ tiền ăn và tiêu.

b) Công nhân, viên chức làm việc ở các cơ quan đại diện của ta tại Lào và Cam-pu-chia như ngoại giao, ngoại thương, quân sự, báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tấn xã, v.v.

c) Công nhân, viên chức đi công tác ngắn hạn do ta hoặc Ban đài thọ mọi chi phí.

II. CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG VÀ PHỤ CẤP LƯƠNG ĐƯỢC HƯỞNG

Căn cứ vào chế độ tiền lương quy định tại Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng, công nhân, viên chức làm việc tại Lào và Cam-pu-chia được hưởng chế độ tiền lương và phụ cấp lương như sau:

1. Mức lương cấp bậc hoặc chức vụ:

Công nhân, viên chức làm việc tại Lào và Cam-pu-chia tùy theo chức vụ hoặc công việc được giao để hưởng lương theo các thang lương, bảng lương quy định tại Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985 và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Lao động.

Việc nâng bậc lương hàng năm áp dụng theo các quy định chung như công nhân, viên chức làm việc ở trong nước.

2. Các chế độ phụ cấp lương:

Công nhân, viên chức làm việc tại Lào và Cam-pu-chia được hưởng các chế độ phụ cấp lương quy định tại Nghị định số 235-HĐBT và Quyết định số 278-CT ngày 31-10-1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng như sau:

a) Chế độ phụ cấp lương theo Nghị định số 235-HĐBT:

— *Phụ cấp chênh lệch giá sinh hoạt theo vùng.* Được hưởng theo vùng có mức phụ cấp cao nhất quy định ở trong nước. Mức phụ cấp chênh lệch giá sinh hoạt theo vùng cao nhất hiện nay là 83% lương cấp bậc hoặc lương chức vụ quy định tại Thông tư hướng dẫn số 15-LĐ/TT ngày 11-10-1986 của Bộ Lao động.

Khi Nhà nước điều chỉnh mức phụ cấp chênh lệch giá sinh hoạt theo vùng thì hưởng theo mức được điều chỉnh:

— *Phụ cấp khu vực.* Được hưởng mức 25% (mức cao nhất) lương cấp bậc hoặc lương chức vụ theo quy định tại Thông tư số 10-LĐ/TT ngày 18-9-1985 của Bộ Lao động.

— *Phụ cấp khó khăn nguy hiểm trong ngành vận tải.* Công nhân trực tiếp điều khiển các phương tiện vận tải trên các tuyến đường ở Lào và Cam-pu-chia được hưởng phụ cấp khó khăn nguy hiểm mức 15% lương cấp bậc quy định tại Thông tư số 18-LĐ/TT ngày 14-11-1985 của Bộ Lao động.

— *Phụ cấp lưu động.* Các đối tượng được hưởng phụ cấp lưu động quy định tại Thông tư hướng dẫn số 15-LĐ/TT ngày 7-11-1985 của Bộ Lao động, trong thời gian làm việc tại Lào và Cam-pu-chia được áp dụng các mức phụ cấp lưu động tính trên lương cấp bậc hoặc lương chức vụ, cụ thể như sau:

Mức 25% áp dụng đối với công nhân, viên chức làm công việc thăm dò, khảo sát và đo đạc.

Mức 20% áp dụng đối với công nhân, viên chức xây dựng các tuyến đường giao thông.

Mức 15% áp dụng đối với các đối tượng được hưởng phụ cấp lưu động còn lại.

— *Phụ cấp thu hút:*

Trong thời gian làm việc tại Lào và Cam-pu-chia công nhân, viên chức được hưởng phụ cấp thu hút bằng 15% lương cấp bậc hoặc lương chức vụ.

— *Phụ cấp chiến đấu:*

Công nhân, viên chức làm việc ở vùng an ninh chưa ổn định tại Lào và Cam-pu-chia được hưởng phụ cấp chiến đấu bằng 10% lương cấp bậc hoặc lương chức vụ. Bộ chủ quản sau khi thỏa thuận với Ủy ban hợp tác kinh tế văn hóa với Lào và Cam-pu-chia quy định cụ thể các vùng được hưởng khoản phụ cấp này.

Cách tính trả thực hiện theo quy định tại Thông tư số 14-LĐ/TT ngày 7-11-1985 của Bộ Lao động.

— Tỷ lệ khuyến khích lương sản phẩm, lương khoán bằng 12% mức lương cấp bậc công việc áp dụng cho công nhân hưởng lương sản phẩm, lương khoán.

— Tiền thưởng từ quỹ lương bằng 12% quỹ lương cấp bậc hoặc lương chức vụ.

— Các chế độ phụ cấp lương còn lại, bao gồm phụ cấp thâm niên đặc biệt, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp ưu đãi, phụ cấp độc hại, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp làm thêm giờ, phụ cấp làm đêm, v.v. áp dụng theo các thông tư hướng dẫn của Bộ Lao động.

b) Các chế độ phụ cấp theo Quyết định số 278-CT ngày 31-10-1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Đồng thời với việc hưởng lương cấp bậc hoặc lương chức vụ và các chế độ phụ cấp nói trên, công nhân, viên chức làm việc tại Lào và Cam-pu-chia còn được hưởng các chế độ phụ cấp sau:

Phụ cấp đặc biệt làm nhiệm vụ ở Lào và Cam-pu-chia:

Trong thời gian làm việc tại Lào và Cam-pu-chia được hưởng phụ cấp đặc biệt bằng 50% lương cấp bậc hoặc lương chức vụ.

Phụ cấp này được tính vào đơn giá lương khoán, lương sản phẩm.

Phụ cấp ngoại ngữ:

Công nhân, viên chức nếu có đủ hai điều kiện sau đây thì được hưởng phụ cấp ngoại ngữ:

— Biết thông thạo tiếng Lào hoặc Cam-pu-chia do tự học.

— Theo yêu cầu công việc của đơn vị, thường xuyên phải làm việc trực tiếp với Bạn mà không cần phiên dịch.

Mức phụ cấp được hưởng:

Mức 5% áp dụng đối với công nhân, viên chức biết tiếng Bạn ở mức độ có thể trực tiếp giao dịch trong khi làm việc với Bạn.

Mức 10% áp dụng đối với công nhân, viên chức biết tiếng Bạn ở mức cao hơn như nói, viết và dịch thông thạo các văn bản từ tiếng Bạn sang tiếng Việt và ngược lại.

Căn cứ vào yêu cầu công việc và mức độ cần sử dụng ngoại ngữ của công nhân, viên chức nói trên, thủ trưởng đơn vị (giám đốc xí nghiệp, hoặc cấp tương đương trở lên) ra quyết định cho đối tượng được hưởng mức phụ cấp ngoại ngữ theo quy định.

— *Chế độ phụ cấp thâm niên:*

Công nhân, viên chức làm việc tại Lào và Cam-pu-chia nếu đủ 3 năm công tác (36 tháng) được hưởng phụ cấp thâm niên từ tháng thứ 37 trở đi bằng 3% lương cấp bậc hoặc lương chức vụ, sau đó cứ mỗi năm công tác tại nước Bạn (12 tháng) mức phụ cấp được cộng thêm 1% lương cấp bậc hoặc lương chức vụ, không hạn chế mức tối đa.

Thời gian công tác để tính phụ cấp thâm niên bao gồm:

Thời gian đã hoạt động ở nước Bạn trước đây (kể cả thời gian hoạt động ở nước Lào, sau đó chuyển sang hoạt động ở Cam-pu-chia và ngược lại (nếu có).

Thời gian hiện đang làm việc tại nước Bạn.

Chế độ phụ cấp thâm niên này không thay thế phụ cấp thâm niên đặc biệt quy định tại Thông tư số 19-LĐ/TT ngày 14-11-1985 và phụ cấp thâm niên vượt khung quy định tại Thông tư số 11-LĐ/TT ngày 2-10-1986 của Bộ Lao động.

III. CHẾ ĐỘ ĂN GIỮA CA

Công nhân, viên chức thuộc đối tượng quy định tại điểm một, mục I trên được thực hiện chế độ ăn giữa ca quy định tại công văn số 1279-LĐ/CN3 ngày 9-10-1986 theo 2 mức sau :

a) *Mức 15đ/suất* áp dụng cho công nhân trực tiếp sản xuất tính theo định lượng :

- Gạo 100 gam,
- Thịt 50 gam.

b) *Mức 8đ/suất* áp dụng cho cán bộ, nhân viên quản lý kinh tế, khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ và phục vụ còn lại tính theo định lượng :

- Gạo 100 gam,
- Thịt 20 gam.

Chi phí cho chế độ này được tính vào dự toán công trình và hạch toán vào giá thành sản phẩm.

IV. CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI CON CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TẠI LÀO VÀ CAM-PU-CHIA

Đối với con còn phải nuôi dưỡng của công nhân, viên chức mà đang được mua lương thực, chất đốt theo định lượng thì tiếp tục được mua lương thực và chất đốt (ở nơi đang được cung ứng chất đốt) cho một con theo giá ổn định bán cho công nhân, viên chức quy định tại Quyết định số 117-HĐBT và số 122-HĐBT ngày 4-10-1986 của Hội đồng Bộ trưởng. Đối với những nơi đang thực hiện việc bán định lượng theo giá ổn định với diện rộng hơn cho những người phải nuôi dưỡng của công nhân, viên chức thì ở nơi đó cũng áp dụng cho người phải nuôi dưỡng của công nhân viên chức làm việc tại Lào và Cam-pu-chia cho đến khi có quyết định mới.

V. CÁC CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI KHÁC

1. Chế độ trang cấp một lần :

Mỗi công nhân, viên chức sang làm việc tại Lào và Cam-pu-chia với thời gian quy định từ 3 năm trở lên được cấp phát tiền một lần trước khi đi (không trừ vào lương) đủ để mua sắm một số đồ dùng cần thiết trong sinh hoạt sau đây :

- 1 chăn bông cá nhân (vỏ và ruột),
- 1 áo bông (hoặc áo len),
- 1 màn xô cá nhân,
- 1 túi du lịch giả da,
- 1 bộ quần áo bằng vải sơ-vi-ốt nội hoặc vải tương đương.

Các mặt hàng trên được mua theo giá kinh doanh thương nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Nội thương.

Đối với công nhân viên chức sang làm việc với thời gian dưới 3 năm cũng được cấp phát tiền một lần (không trừ vào lương). Số tiền được cấp phát tính theo số tháng làm việc ở Lào và Cam-pu-chia bằng cách lấy tổng số tiền để mua các mặt hàng trên chia cho 36 tháng và nhân với số tháng làm việc tại Lào và Cam-pu-chia.

Vi dụ : Một công nhân xây dựng đường giao thông ở Lào trong thời gian 22 tháng. Giả sử tổng số tiền được cấp phát để mua các mặt hàng trên là 8.000 đồng (của 36 tháng). Vậy số tiền cấp phát trang cấp ban đầu cho công nhân đó là :

$$\frac{8.000 \text{ đ} \times 22 \text{ tháng}}{36 \text{ tháng}} = 4.889 \text{ đồng.}$$

Trường hợp công nhân, viên chức theo kế hoạch làm việc tại nước bạn 3 năm, song vì lý do nào đó mà về nước trước thời hạn từ 6 tháng trở lên so với quy định thì phải nộp lại cho Nhà nước số tiền đã cấp phát của những tháng còn lại. Đối với công nhân, viên chức hết thời hạn 3 năm mà vẫn tiếp tục làm việc tại nước Bạn thì không đặt ra việc cấp lại lần thứ hai.

Chế độ trang cấp một lần này không thay thế chế độ trang bị bảo hộ lao động.

2. Chế độ chuyên đời tiền Kíp và tiền Riêl:

Trước mắt, chưa giải quyết được nguồn tiền Riêl và Kíp. Khi giải quyết được vấn đề này sẽ có văn bản hướng dẫn sau.

3. Chế độ nghỉ phép năm:

Công nhân, viên chức sau 1 năm (12 tháng) làm việc tại Lào và Cam-pu-chia được nghỉ phép hàng năm 30 ngày, không kể ngày đi đường.

Tùy theo thời hạn làm việc, nếu chỉ làm việc từ 18 tháng trở xuống thì bố trí nghỉ phép một lần.

Nếu thời hạn làm việc trên 18 tháng thì sau một năm làm việc liên tục được bố trí nghỉ phép hàng năm. Tuy nhiên cần khuyến khích công nhân, viên chức kết hợp 2 năm nghỉ phép 1 lần (60 ngày) nếu điều kiện công tác cho phép.

Những ngày đi đường được hưởng chế độ thanh toán tiền đi đường và tiền phụ cấp lưu trú như đối với công nhân, viên chức trong nước đi công tác. Những ngày nằm chờ thì không được hưởng phụ cấp lưu trú.

Tiền tàu xe được thanh toán cho quãng đường đi và về từ nơi làm việc trên đất Bạn đến địa điểm nghỉ phép hàng năm trong nước theo quy định tại Thông tư số 1-TC/HCVX ngày 8-1-1986 của Bộ Tài chính. Trường hợp không còn người thân thì được thanh toán theo địa điểm mà công nhân, viên chức đã đăng ký về nghỉ phép hàng năm.

Các cơ quan, đơn vị cần tạo điều kiện về phương tiện đi lại cho công nhân, viên

chức khi đi nghỉ phép hàng năm được thuận lợi để không ảnh hưởng đến thời gian làm việc tại nước Bạn.

4. Chế độ nghỉ việc riêng:

Công nhân, viên chức làm việc tại Lào và Cam-pu-chia gặp trường hợp cha, mẹ, vợ hay chồng, con chết thì cơ quan, xí nghiệp, đơn vị tùy hoàn cảnh của mỗi người xét và giải quyết chế độ nghỉ việc riêng theo quy định hiện hành ở trong nước. Tuy nhiên cần kết hợp với chế độ nghỉ phép năm (đối với công nhân, viên chức còn ngày nghỉ phép năm) để giảm bớt số lượt đi, về.

Công nhân, viên chức làm việc tại Lào và Cam-pu-chia về nghỉ phép, nghỉ việc riêng ở trong nước được mua vé, sắp xếp tàu, xe theo chế độ ưu tiên như bộ đội lên biên giới.

VI. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Mọi chế độ đối với công nhân, viên chức theo Quyết định số 278-CT đều được tính vào dự toán công trình xây dựng và giá thành sản phẩm để ký hợp đồng với Bạn. Nhà nước không bù lỗ, bù giá và không cấp phát bằng nguồn vốn của ngân sách.

Đối với công nhân, viên chức tạm thời về nước để điều trị, điều dưỡng, công tác, học tập, v.v. không quá 3 tháng vẫn được áp dụng các chế độ quy định trên.

Đối với công nhân, viên chức đã hoàn thành nhiệm vụ hoặc về nước tạm thời từ 3 tháng trở lên thì kể từ ngày rời đất Bạn không áp dụng chế độ quy định trên mà hưởng như đối với công nhân, viên chức ở trong nước.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 1-10-1986. Các quy định trước đây trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các Bộ, ngành, các địa phương phản ánh về liên Bộ Lao động Thương binh và xã hội — Tài chính để nghiên cứu giải quyết.

K.T. Bộ trưởng

K.T. Bộ trưởng

Bộ Tài chính

Bộ Lao động Thương
binh và xã hội

Thủ trưởng

Thủ trưởng

NGÔ THIẾT THẠCH NGUYỄN ĐĂNG

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ của Bộ Tài chính số 17-TC/TNVT ngày 7-3-1987 hướng dẫn bổ sung chế độ phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ xí nghiệp trong các xí nghiệp thương nghiệp quốc doanh quy định tại Thông tư số 47-TC/TNVT ngày 10-12-1986.

Căn cứ ý kiến phản ánh những vướng mắc của các ngành và các địa phương về việc thực hiện chế độ phân phối lợi nhuận và trích lập quỹ xí nghiệp trong các xí nghiệp thương nghiệp quốc doanh đã được quy định tại Thông tư số 47-TC/TNVT ngày 10-12-1986, Bộ Tài chính hướng dẫn bổ sung thêm một số điểm sau đây:

1. Tại tiết a, điểm 2 « xác định lợi nhuận kế hoạch » của mục II sửa lại như sau:

Lợi nhuận kế hoạch kinh doanh nghiệp vụ cơ bản của xí nghiệp thương nghiệp được xác định trên cơ sở tỷ lệ lợi nhuận định mức được hình thành trong định mức chiết khấu thương nghiệp. Tuy nhiên, tỷ lệ lợi nhuận định mức này đã

được xây dựng từ lâu nên không còn phù hợp với tình hình thực tế hiện nay. Vì vậy, trong khi chờ đợi việc xác định chính thức lại tỷ lệ lợi nhuận định mức, đề nghị các đơn vị thương nghiệp quốc doanh Trung ương và địa phương bàn bạc với cơ quan tài chính và các cơ quan liên quan cùng cấp để thống nhất tạm thời quy định một tỷ lệ lợi nhuận định mức hợp lý, phù hợp với từng đơn vị theo tính chất hoạt động kinh doanh khác nhau, bảo đảm đủ nguồn để trích lập 3 quỹ xí nghiệp theo kế hoạch, với nguyên tắc:

— Hai tháng lương cơ bản (lương cấp bậc hay chức vụ) và có cộng thêm 70% chênh lệch giá sinh hoạt cho 2 quỹ khen thưởng và phúc lợi (theo hướng dẫn tại Thông tư số 109-TC/NSNN ngày 21-2-1987 của Bộ Tài chính).

— Một phần trăm tính trên nguyên giá tài sản cố định và tài sản lưu động định mức cho quỹ khuyến khích phát triển kinh doanh (cách tính theo hướng dẫn tại Thông tư số 109-TC/NSNN ngày 21-2-1987 của Bộ Tài chính).

Tổng số trích 3 quỹ theo kế hoạch với nguyên tắc trên được nhân lên gấp đôi là lợi nhuận kế hoạch của đơn vị (vì có 50% nộp ngân sách theo kế hoạch). Tổng số lợi nhuận kế hoạch này so sánh với tổng doanh số bán ra theo kế hoạch (sau khi đã loại trừ chênh lệch giá nếu có) tính theo các loại giá (giá bán lẻ chỉ đạo ổn định của Nhà nước, giá bán kinh doanh thương nghiệp, hoặc giá bán lẻ bình thường do cấp có thẩm quyền quyết định) để xác định tỷ lệ lợi nhuận định mức kế hoạch của đơn vị.

Tỷ lệ lợi nhuận định mức nhân (×) với doanh số bán kế hoạch bằng (=) mức lợi nhuận kế hoạch.

2. Để thực hiện đúng đắn chế độ phân phối lợi nhuận theo cơ chế mới, phần chênh lệch giá trong kinh doanh, kể cả hàng kinh doanh theo giá thỏa thuận, phải được bóc tách rõ ràng, chính xác ra